

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1087**/UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày **15** tháng 3 năm 2016

V/v kéo dài thời gian
thực hiện và thanh toán
kế hoạch vốn đầu tư
năm 2015

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... 1784
	Ngày: 15 / 3 / 16
	Chuyên:

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm và Công văn số 18761/BTC-ĐT ngày 17/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thời hạn thực hiện và thanh toán vốn đầu tư kế hoạch năm 2015; trên cơ sở đề nghị của các sở, ban ngành, địa phương và đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 477/STC-ĐT ngày 03/3/2016, UBND tỉnh thống nhất việc phê duyệt danh mục 57 dự án với tổng số tiền là 949.852.027.500 đồng thuộc kế hoạch vốn đầu tư năm 2015 do tỉnh quản lý được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang niên độ ngân sách năm 2016 đối với các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh (Chi tiết danh mục và mức vốn của từng dự án theo phụ lục đính kèm).

Để có cơ sở triển khai thực hiện theo quy định, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét sớm có ý kiến thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTTH viet147.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2015 DO TỈNH QUẢN LÝ
ĐƯỢC KÉO DÀI THỜI GIẠN THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN SANG NĂM 2016**

(Kèm theo Công văn số 15/2016/UBND-TH ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên dự án	Quyết định giao vốn năm 2015	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2015	Số đã thanh toán đến 31/01/2016	Kế hoạch vốn 2015 được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2016	
	Tổng cộng			1.488.449.333.200	523.964.395.682	949.852.027.500	
I	Nguồn cân đối ngân sách			33.693.341.000	9.472.781.000	23.738.360.000	
1	Xây dựng 12 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi	QĐ số 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014	Sở Thông tin và Truyền thông	3.700.000.000	3.142.800.000	75.000.000	
2	Trạm bảo vệ thực vật huyện Tây Trà		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.900.000.000	1.140.373.000	759.627.000	
3	Trạm bảo vệ thực vật huyện Sơn Tây		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.700.000.000	978.788.000	721.212.000	
4	Trường Mầm non Tịnh Sơn	QĐ số 1886/QĐ-UBND ngày, 20/10/2015	UBND huyện Sơn Tịnh	630.000.000		630.000.000	
5	Trường Mầm non Bình Đông		UBND huyện Bình Sơn	795.000.000	304.531.000	490.469.000	
6	Trường Mầm giáo Bình Minh		UBND huyện Bình Sơn	795.000.000	319.035.000	475.965.000	
7	Trường Mầm non Phổ An		UBND huyện Đức Phổ	795.000.000	218.798.000	576.202.000	
8	Trường Mầm non Bình Trung		UBND huyện Bình Sơn	795.000.000	296.598.000	498.402.000	
9	Trường Mầm non Hoa Hồng		UBND thành phố Quảng Ngãi		840.000.000		840.000.000
10	Trường Mầm non Nghĩa Hà				420.000.000		420.000.000
11	Trường Mầm non Tịnh Hòa			420.000.000		420.000.000	
12	Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh	QĐ số 452/QĐ-UBND, ngày 31/12/2015	Sở Tài nguyên và Môi trường	16.122.000.000		16.122.000.000	
13	Cầu Sông Liên - Ba Cung	QĐ số 295/QĐ-UBND, ngày 10/9/2015	UBND huyện Ba Tư	492.000.000	448.639.000	43.361.000	

STT	Tên dự án	Quyết định giao vốn năm 2015	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2015	Số đã thanh toán đến 31/01/2016	Kế hoạch vốn 2015 được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2016
14	Tường rào, cổng ngõ trụ sở làm việc xã Ba Chùa	3154/UBND-KTTH ngày 29/6/2015	UBND huyện Ba Tư	554.341.000	437.922.000	116.419.000
15	Nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và tiểu đội dân quân thường trực các xã trọng điểm	QĐ số 1114/QĐ-UBND, ngày 07/7/2015	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	3.735.000.000	2.185.297.000	1.549.703.000
+	Nhà làm việc BCHQS và Tiểu đội DQTT xã Tịnh Khê			80.000.000	56.619.000	23.381.000
+	Nhà làm việc BCHQS xã Đức Thắng			170.000.000	123.058.000	46.942.000
+	Nhà làm việc BCHQS và Tiểu đội DQTT xã Nghĩa Sơn			105.000.000	48.901.000	56.099.000
+	Nhà làm việc BCHQS thị trấn La Hà			80.000.000	52.187.000	27.813.000
+	Nhà làm việc BCHQS và Tiểu đội DQTT xã Long Hiệp			1.150.000.000	0	1.150.000.000
+	Nhà làm việc BCHQS và Tiểu đội DQTT xã Nghĩa Đồng			1.000.000.000	898.998.000	101.002.000
+	Nhà làm việc BCHQS và Tiểu đội DQTT xã Trà Sơn			1.150.000.000	1.005.534.000	144.466.000
II	Nguồn vốn xổ số kiến thiết			4.075.000.000	825.427.000	3.249.573.000
1	Trạm y tế xã Hành Trung	QĐ số 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014	Sở Y tế	400.000.000	288.827.000	111.173.000
2	Trường Mầm non Phò An		UBND huyện Đức Phổ	980.000.000	536.600.000	443.400.000
3	Trường Mầm non Tịnh Sơn		UBND huyện Sơn Tịnh	735.000.000		735.000.000
4	Trường Mầm non Hoa Hồng	QĐ số 637/QĐ-UBND, ngày 07/5/2015	UBND thành phố Quảng Ngãi	980.000.000		980.000.000
5	Trường Mầm non Nghĩa Hà			490.000.000		490.000.000
6	Trường Mầm non Tịnh Hòa			490.000.000		490.000.000
III	Nguồn thu vượt dự toán HĐND tỉnh năm 2014			109.885.000.000	65.269.550.182	44.615.449.800

STT	Tên dự án	Quyết định giao vốn năm 2015	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2015	Số đã thanh toán đến 31/01/2016	Kế hoạch vốn 2015 được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2016
1	Bổ trí vốn đầu tư công trình Cầu Nước Kia và đường vào hai đầu cầu thuộc tuyến đường Sơn Tinh - Sơn Thượng	QĐ số 906/QĐ-UBND, ngày 5/6/2015	UBND huyện Sơn Tây	20.000.000.000	15.908.198.000	4.091.802.000
2	Đường bờ Đông sông Kinh Giang (nổi dài) thuộc hạ tầng KDL Mỹ Khê		Sở VH,TT,DL	3.860.000.000	684.763.000	3.175.237.000
3	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Sơn Hà - Sơn Tây (ĐT.623)		Sở GTVT	50.000.000.000	41.289.608.182	8.710.391.800
4	Đường Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)		Sở GTVT	30.000.000.000	6.932.848.000	23.067.152.000
5	Trạm y tế xã Ba Chùa	QĐ số 1167/QĐ-UBND, ngày 20/7/2015	Sở Y tế	1.500.000.000	-	1.500.000.000
6	Trạm y tế xã Nghĩa Thương		Sở Y tế	2.000.000.000	454.133.000	1.545.867.000
7	Trường Mầm non xã Tịnh Châu	QĐ số 1427/QĐ-UBND ngày 21/8/2015	UBND thành phố Quảng Ngãi	525.000.000		525.000.000
8	Trường THCS Võ Bẩm, xã Tịnh Khê			2.000.000.000		2.000.000.000
IV	Trung ương hỗ trợ một số chính sách và nhiệm vụ chi do ngân sách địa phương đảm bảo nhưng chưa đủ nguồn			5.996.388.000	-	5.996.388.000
1	Đền tưởng niệm liệt sỹ huyện Sơn Tịnh	QĐ số 1301/QĐ-UBND, ngày 6/8/2015	Sở Lao động, TB&XH	5.996.388.000		5.996.388.000
V	Nguồn thu vượt dự toán HĐND tỉnh năm 2013			44.697.534.200	15.462.838.000	29.234.696.200
1	Bồi thường, giải phóng mặt bằng để phục vụ nâng cấp, mở rộng Trường THPT chuyên Lê Khiết	QĐ số 41/STC-ĐT, ngày 27/2/2015	Sở Giáo dục và Đào tạo	4.968.883.000	384.681.000	4.584.202.000
2	Dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1027-Km1063+877 và Km1092+577-Km1125, tỉnh Quảng Ngãi		Sở GTVT	9.343.223.200	1.108.318.000	8.234.905.200
3	Dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1045+780 -Km1051+845 và Km1060+080-Km1063 +877, tỉnh Quảng Ngãi		Sở GTVT	3.385.428.000	1.913.201.000	1.472.227.000

STT	Tên dự án	Quyết định giao vốn năm 2015	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2015	Số đã thanh toán đến 31/01/2016	Kế hoạch vốn 2015 được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2016
4	Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh	QĐ số 1987/QĐ-UBND, ngày 5/11/2015	Sở VH,TT,DL	8.000.000.000	1.452.624.000	6.547.376.000
5	Hệ thống điện chiếu sáng và cây xanh tại nút giao trên tuyến QL1, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	QĐ số 865/QĐ-UBND, ngày 03/6/2015	Sở GTVT	19.000.000.000	10.604.014.000	8.395.986.000
VI	Nguồn tăng thu NSDP năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương			700.000.000.000	70.518.814.200	629.481.185.800
1	Đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi		Sở Y tế	66.500.000.000		66.500.000.000
2	Kè chống sạt lở kết hợp đường cứu hộ, cứu nạn di dân, tái định cư, neo đậu tàu thuyền - Đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ Khu Kinh tế Dung Quất, huyện Bình Sơn (gđ 1)	QĐ số 1357/QĐ-UBND, ngày 10/8/2015	Ban Quản lý KKT Dung Quất	200.000.000.000		200.000.000.000
3	Đường Trì Bình - Cảng Dung Quất		Ban Quản lý KKT Dung Quất	133.500.000.000		133.500.000.000
4	Đường bờ Nam sông Trà Khúc		Sở GTVT	200.000.000.000	21.291.946.200	178.708.053.800
5	Đường tránh lũ, cứu hộ cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi (Ba Tơ - Minh Long - Sơn Hà)	QĐ số 1357/QĐ-UBND, ngày 10/8/2015	Sở GTVT	100.000.000.000	49.226.868.000	50.773.132.000
VII	Nguồn tăng thu ngân sách năm 2013 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2014			371.484.070.000	190.603.653.000	180.880.417.000
1	Kè chống sạt lở kết hợp đường cứu hộ, cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền - Đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dung Quất	QĐ số 1919/QĐ-UBND, ngày 01/12/2014	Ban Quản lý KKT Dung Quất	362.459.070.000	187.728.750.000	174.730.320.000
2	Đường nối KKT Dung Quất 1 và Dung Quất 2		Ban Quản lý KKT Dung Quất	9.025.000.000	2.874.903.000	6.150.097.000
VIII	Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất			100.000.000.000	66.875.689.000	18.973.601.000

STT	Tên dự án	Quyết định giao vốn năm 2015	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2015	Số đã thanh toán đến 31/01/2016	Kế hoạch vốn 2015 được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2016
1	Khu dân cư trục đường Bà Giang - Cầu Mới	QĐ số 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014	Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi	100.000.000.000	66.875.689.000	18.973.601.000
IX	Ứng trước dự toán ngân sách tỉnh			118.618.000.000	104.935.643.300	13.682.356.700
1	Tuyến đường Sơn Thượng - Sơn Tinh, huyện Sơn Hà	QĐ số 906/QĐ-UBND, ngày 5/6/2015	UBND huyện Sơn Hà	8.000.000.000	3.684.985.000	4.315.015.000
2	Sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước cây Bứa, huyện Sơn Tịnh		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.000.000.000	7.145.491.000	2.854.509.000
3	Đường bờ Nam sông Trà Khúc (từ cầu Trà Khúc II đến giáp đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh)	QĐ số 1007/QĐ-UBND, ngày 19/6/2015	Sở GTVT	100.000.000.000	94.105.167.300	5.894.832.700
4	Trường Mầm non Tịnh Thiện	QĐ số 1886/QĐ-UBND ngày, 20/10/2015	UBND thành phố Quảng Ngãi	618.000.000		618.000.000